

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**Tập 185****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyên ngữ: Hạnh Chơn****Biên tập: Bình Minh****Thời gian: 04.11.2010****Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội _HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 215 kinh văn, hàng thứ sáu từ dưới lên, bắt đầu xem từ kinh văn.

“Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vi tuyên thuyết, nhị bách nhất thập ức, Chư Phật sát độ, công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn chi tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi, thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế”.

Đoạn kinh văn này nói rõ cho chúng ta_ Ở trước Bồ Tát Pháp Tạng nói rõ khai thị của Thế Tôn về cảnh giới này không phải của ngài, sau đó lại khải thỉnh Đức Phật diễn thuyết cho ngài biết vô lượng vô biên cõi nước của Chư Phật. Ngài nói nếu con nghe hiểu, thấy rõ ràng, như vậy mới có thể_nói như bây giờ là có thể khảo sát, quan sát, mới có thể học tập, tư duy tu tập, mãn nguyện vọng của mình, nghĩa là xây dựng một cõi nước Phật. Trên thực tế, nói như hiện nay là thành lập một đạo tràng mới, đạo tràng này trong tất cả cõi nước của Chư Phật không có. Đây là tỳ kheo Pháp Tạng phát ra đại nguyện.

Kinh văn này là tự thuật, Thế Gian Tự Tại Vương Phật quả thật đã làm mãn nguyện của ngài. Trước tiên, Đức Phật biết sự “cao minh, chí nguyện sâu rộng” của ngài. Trong chú giải của Hoàng Niệm Tổ nói: “Cao tức là trên cao, là sùng bái, là xa vời”, có ba ý nghĩa này. Minh cũng có ba nghĩa: “Tức là quang, chiếu, thông”. Trích dẫn tư tưởng của Hội Sớ: “Cao minh tức đầy đủ đức hạnh”, là từ đức hạnh của Pháp Tạng mà nói. Cao minh, minh là trí tuệ, cao là đức hạnh. “Sâu rộng”, là nói từ phương diện tâm nguyện, hoằng nguyện của ngài vô cùng sâu, vô cùng rộng.

Bên dưới nói: “Trì giới thiên định, hơn hẳn thế gian”, đây là ý của cao. “Phương tiện bát nhã, chiếu soi cứu cánh các pháp”, đây là ý của minh. “Xa rời triệt để tất cả các phiền nhiễu”, ở dưới có chú giải điều này. “Có thể rốt ráo viên ly, đạt đến cực điểm trong tương lai, mà không có chướng ngại, cho nên gọi là sâu. Xung quanh thu nhiếp tất cả không còn thừa, gọi là rộng”.

Chúng ta xem mấy câu này trước, đây là Thế Gian Tự Tại Vương Phật đánh giá đối với Bồ Tát Pháp Tạng. Đây là y cứ hướng đến bên dưới thuyết pháp cho ngài, vì sao Đức Phật không nói cho người khác, mà chuyên nói với Bồ Tát Pháp Tạng? Bồ Tát Pháp Tạng đầy đủ những đức năng này, đức hạnh cao quý, trí tuệ thâm sâu. Minh là trí tuệ, đặc biệt hoàng nguyện không thể nghĩ bàn, chí nguyện sâu rộng. Con người bất luận là phàm hay là thánh, pháp thế gian hay là Phật pháp, nếu không có chí nguyện, trong đời này không có mục tiêu, không có phương hướng. Nói cách khác, thành tựu của họ rất có giới hạn. Nếu có phương hướng, có mục tiêu, suốt đời có thể nỗ lực không giải đãi, họ nhất định có thành tựu rất khả quan, bất luận ở phương diện nào. Chí nguyện kiên cố tu pháp xuất thế gian, thật sự có thể thành Phật, có thể thành Bồ Tát. Ở trong pháp thế gian có thể thành thánh, có thể thành hiền, chắc chắn làm được. Phương diện sự nghiệp của thế xuất thế gian, đó là phước báo. Không có phước báo, thánh hiền cũng không thể thành tựu.

Quý vị xem, Không tử là đại thánh nhân, muốn tìm một chức quan, mười mấy năm chu du các quốc đều không thể mãn nguyện. Gặp không biết bao nhiêu chư hầu, những vị chư hầu này đối với ông cũng rất tán thán, nhưng không dùng ông. Trước sau vẫn không có cơ hội cống hiến về phương diện chính trị, chính là không có phước báo! Thánh hiền ở thế gian muốn làm việc này phải dựa vào phước báo, nhưng họ làm thánh nhân, không liên quan đến điều này. Thánh nhân không cần phước báo cũng có thể thành tựu, thành tựu còn vĩ đại hơn sự nghiệp của đế vương thế gian. Học theo thánh hiền là mỗi người đều có thể đạt được. Làm quan lớn, giàu có lớn không phải ai cũng đạt được, việc này không liên quan đến thánh hiền. Đó là gì? Đó là số mạng quý vị phải có. Số mạng có nhất định là có, số mạng không có đừng cưỡng cầu, cưỡng cầu cũng không được.

Quý vị nói Không tử muốn cưỡng cầu có được chăng? Được, nhưng không thể cưỡng cầu, cưỡng cầu là gì? Là trái với ý trời, trái với mệnh trời. Cưỡng cầu là gì? Là làm cách mạng! Không tử làm cách mạng được chăng? Bên dưới 3000 đệ tử, 72 vị hiền, thứ ông có là nhân tài, nhưng không thể. Vì sao? Vì thánh hiền nhân phải làm tấm gương tốt nhất cho đại chúng xã hội, đây là sứ mệnh của ông. Không có cơ duyên truyền đạo dạy học, sứ mệnh của ông là đây.

Lúc Đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, ngài là vương tử, từ bỏ vương vị, ngài muốn là Phật, nguyện vọng này đã đạt được. Vì sao làm Phật? Vì phổ độ chúng sanh, giúp tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, đây là sự nghiệp của thánh hiền. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni suốt đời làm sự nghiệp này, không muốn làm đế vương. Tất cả sự thị hiện này đều là dạy chúng ta, người ở thế gian không thể không hiểu nhân quả, không thể không

biết sứ mạng, không thể không làm thánh hiền. Điều này mỗi người đều có thể làm được, chỉ cần quý vị chịu phát nguyện, chịu đi theo con đường này. Đây không phải danh lợi, danh lợi là số mạng chủ định. Đây là gì? Đây là trong tự tánh vốn đầy đủ, cho nên mỗi người đều có thể thành thánh hiền, điều này không phải giả. Trong kinh điển đại thừa thường nói: “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”. Bây giờ quý vị phát tâm muốn thành Phật, làm gì có chuyện không làm được!

Ở đây Bồ Tát Pháp Tạng thị hiện cho chúng ta thấy, không những muốn làm Phật, mà còn vượt qua tất cả Chư Phật, ngài đều có thể làm được. Vì sao vậy? Việc này không phải là thiên mệnh, mà vốn đầy đủ trong tự tánh của tất cả chúng sanh, cho nên đầy đủ vô lượng trí tuệ đức tướng, chúng ta phải biết điều này. Chúng ta phải phát tâm lập chí làm người tốt, chắc chắn có thể làm được, vì sao vậy? Vì “nhân chi sơ, tánh bản thiện”. Đời này quý vị không xa lìa bản thiện, quý vị chắc chắn làm thánh hiền.

Nền giáo dục ngày xưa, mục tiêu và phương hướng của người đọc sách đều không xa rời bản thiện, đọc sách chỉ tại thánh hiền. Thánh hiền nhân ở thế gian không vì mình, mà vì người khác. Tương thông với nghĩa lý trong Phật pháp là vì chúng sanh đau khổ, Phật giáo gọi là giúp tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. Truyền thống giáo dục dạy học ngày xưa, cũng là mục tiêu này, phải thực hành!

Quý vị xem người đọc sách, số mạng không có mạng làm quan, họ hiểu như thế nên không cầu. Họ đi con đường nào? Đi theo hai con đường, thứ nhất là học y, thứ hai là đọc sách dạy học, dạy cho người đời sau. Đi hai con đường này, hai đường này có thể thông suốt. Đây đều là truyền đạo, đều là cứu người. Y đạo cứu thân mạng con người, truyền đạo dạy học cứu tuệ mạng của người, là sự nghiệp của thánh hiền. Hai sự nghiệp này tuy rất gian nan, vì sao vậy? Vì thu nhập rất ít ỏi, nhưng lại có địa vị rất cao trong xã hội. Trên đến đế vương, dưới đến dân thường, không ai không tôn trọng hai hạng người này, hai hạng người này suốt đời quên mình vì người. Bác sĩ trị bệnh không cần tiền, không nói đến tiền, họ cứu người sao có thể hỏi người khác đòi tiền? Làm gì có đạo lý này! Đây là sự nghiệp của thánh hiền. Cho nên ngày xưa bác sĩ gặp bệnh nhân, việc cấp bách là cứu người. Sau khi trị lành bệnh, gia đình giàu có thì đưa nhiều quà một chút, gia đình nghèo thì đưa ít một chút, bác sĩ không tính toán. Đây không phải là mua bán, không phải thương nghiệp, đây là đạo. Quả thật rất nghèo khổ, đến thuốc men bác sĩ cũng phải giúp đỡ, cho nên trong xã hội rất được người tôn trọng.

Tú tài nghèo dạy học ở vùng nông thôn hẻo lánh, dạy những đứa trẻ này cũng như vậy, lúc đó mở trường tư thục. Gia đình giàu có, lúc lễ tết tặng quà

nhiều hơn một chút cho thầy giáo, biết thầy giáo không có thu nhập, nhà nghèo khó tặng quà ít một chút. Cho nên Phu tử nói lễ vật, tiền học phí, tiền học phí ngày xưa là một miếng thịt khô, đại khái cũng chỉ là hơn nửa cân. Mỗi lần lễ tết tặng một ít lễ vật cho thầy giáo, đây là gia cảnh bần hàn. Thực tế khi quá nghèo, thầy giáo còn giúp đỡ thêm cho học sinh. Học sinh thật sự hiếu học, thầy học sinh này tương lai sẽ thành tài, có thành tựu, thầy giáo toàn tâm toàn lực chiếu cố họ, không thu học phí.

Xã hội bây giờ không như vậy, hiện nay hoàn toàn theo thương nghiệp. Trường học cũng thương nghiệp hóa, bệnh viện cũng thương nghiệp hóa, toàn bộ đều là thương nghiệp hóa. Ngày xưa có sĩ nông công thương, xã hội bây giờ chỉ có một, tất cả đều là thương nhân, sĩ công nông không có, chúng ta phải biết điều này. Vì sao xã hội hỗn loạn? Vì sao địa cầu có thiên tai? Quý vị đọc kinh luận đại thừa hoàn toàn hiểu rõ, vì sao vậy? Vì tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển. Con người hiện nay, vì sao cuộc sống gian khổ như vậy? Vì sao có nhiều tật bệnh như thế? Vì sao thiên tai lại nhiều đến thế? Đây là tư tưởng hành vi khác thường của con người tạo nên, đây là nguyên nhân chính. Chúng ta phải cứu chính mình, nhà Phật thường nói: “Quay đầu là bờ”, chúng ta từ khác thường trở về bình thường, vấn đề được giải quyết.

Thân thể chúng ta và vũ trụ bên ngoài, thực tế mà nói, là một không phải hai. Điều là trong kinh Phật nói: “Tất cả pháp từ tâm tướng sanh”, thân là từ tâm tướng sanh, vũ trụ là từ tâm tướng sanh, tất cả pháp không lìa tâm tướng. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói: “Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”. Nếu tâm chúng ta thiện, hành vi thiện, thân thể mạnh khỏe, thân kim cương bất hoại, thế giới quý vị đang sống là thế giới Cực Lạc.

Quý vị xem Bồ Tát Pháp Tạng lương thiện biết bao, chúng ta có thể nói ngài là thuần tịnh thuần thiện. Không có chút ác niệm nào, không có chút nhiễm ô nào. Thân và cõi nước đó đều được một chữ tịnh, thanh tịnh, thân thanh tịnh, cõi thanh tịnh, đạo lý là đây. Tiêu chuẩn của thiện, trong Phật giáo là Thập Thiện Nghiệp Đạo. Trong truyền thống ngày xưa, thánh hiền định ra tiêu chuẩn, chúng ta quy nạp nó không ngoài 12 chữ: Hiếu đễ trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình, 12 chữ này. Mỗi người đều có thể làm được, thế giới này của chúng ta chính là thế giới Cực Lạc. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni của chúng ta cũng gọi là Phật A Di Đà, đạo lý này chúng ta không thể không hiểu, không thể không rõ ràng về chân tướng sự thật. Chúng ta thấy Bồ Tát Pháp Tạng cao minh sâu rộng, đây là điều chúng ta cần phải học tập.

Trong Hội Sớ nói rất rõ ràng, cao minh là từ đầy đủ đức hạnh mà nói. Trí tuệ đức hạnh của ngài sâu rộng là từ tâm nguyện của ngài. Đức hạnh là trì giới thiền định, đây nghĩa là nói tam học giới định tuệ. Ngài tu hành tinh tấn,

ngài tu hành thù thắng hơn người khác. “Siêu thắng thế gian”, siêu là vượt qua, thắng là thù thắng, thế gian không thể sánh được với ngài. Đây là nghĩa của cao.

“Phương tiện bát nhã, chiếu soi thấu triệt các pháp”, phương tiện bát nhã là gì? Là trí tuệ bát nhã khởi dụng, trong cuộc sống hằng ngày, công việc xử sự đối nhân tiếp vật. Phàm phu chúng ta y cứ là tình thức và phiền não, đó là tạo nghiệp. Bồ Tát không như vậy, Bồ Tát dựa vào trí tuệ bát nhã. Thật tướng bát nhã là thể, quán chiếu bát nhã là dụng, phương tiện bát nhã là tướng, hoàn toàn thể hiện trong cuộc sống hằng ngày, chiếu soi rõ ràng các pháp. Họ có thể áp dụng trí tuệ trong cuộc sống, đây chính là vượt hẳn thế gian. Không những ngay hiện tại, còn có thể ảnh hưởng lâu xa, từ không gian, họ có thể ảnh hưởng khắp mười phương; từ thời gian, họ có thể ảnh hưởng đến tương lai. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy học, chư vị đều biết pháp vận của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là 12 ngàn năm. Đây chính là nói, sức ảnh hưởng từ việc dạy học của ngài, ảnh hưởng đến 12 ngàn năm. Đức Phật Thích Ca diệt độ đến nay, theo ghi chép của các bậc cao tăng tổ sư là 3037 năm, bây giờ là 3037 năm. 12 ngàn năm, ở sau còn có 9000 năm.

Hiện nay trên thế giới rất nhiều người nói tận thế, sắp đến ngày tận thế. Phật pháp không có, theo Phật pháp thì thời mạt pháp của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn 9000 năm, còn rất sớm! Hưng suy là lẽ đương nhiên, hưng suy là do đâu? Chúng sanh sống trên địa cầu tâm hành phải thiện, như vậy sẽ hưng thịnh; tâm hành bất thiện nó sẽ suy yếu, đạo lý là như vậy.

Thiện ác của tâm hành diễn biến như thế nào? Đây là giáo dục. Nếu giáo dục chú trọng giáo huấn của thánh hiền, nhất định là thiện. Nếu giáo dục mà vứt bỏ thánh hiền nhân, thiên tai liền xảy ra. Ngạn ngữ nói rằng: Không nghe lời người đi trước, thiệt thòi ngay trước mắt. Người đi trước là ai? Không Mạnh là người đi trước, Lão Trang là người đi trước, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là người đi trước. Nếu không nghe lời những người đi trước này, quý vị chịu thiệt ngay trước mắt. Tuyệt đối không được trách người khác, tất cả đều là tự làm tự chịu. Đạo lý này không thể không biết. Chúng ta cũng phải giống như Chư Phật Bồ Tát vậy, ngay trong đời này, từ sinh hoạt đến xử sự đối nhân tiếp vật, không được tách rời trí tuệ. Đây chính là Phật Bồ Tát, đây là thánh hiền. Tuyệt đối không được làm theo cảm tính, tâm không được nông nổi.

Quý vị xem họ nói thiên định, giữ quy củ, đây là trì giới. Thánh nhân thế gian, thánh nhân xuất thế gian nói với chúng ta rất nhiều, cần phải nỗ lực học tập, đối với bản thân nhất định có lợi ích. Mặc dù chúng ta sanh trong thời

loạn, họ loạn ta không loạn. Trên địa cầu rất nhiều thiên tai thảm họa, ta không bị ảnh hưởng.

Trước đây thầy Phương giới thiệu Phật pháp cho tôi, nói với tôi: Học Phật là hưởng thụ cao nhất của đời người. Tôi đã học được 60 năm, chứng minh lời thầy nói là thật, không phải giả, vì sao vậy? Vì suốt 60 năm nay, cuộc sống của tôi chính là hưởng thụ cao nhất của đời người. Hưởng thụ cao nhất không phải có địa vị, không phải có của cải, mà là cuộc sống ngày ngày được an vui, pháp hỷ sung mãn. Mỗi ngày ở cùng với thánh hiền, mở kinh điển ra nghĩa là ở cùng với thánh hiền. Trong buổi giảng này, cùng nhau chia sẻ với quý vị, cũng là ở cùng với thánh hiền. Ít nhất quý vị ở đây 2 tiếng đồng hồ, chúng ta cùng nhau học tập Kinh Vô Lượng Thọ, các bậc thượng thiện nhơn cùng ở một chỗ. Không phải người phàm, người phàm ở bên ngoài, bên ngoài giảng đường của chúng ta là người phàm. Nhưng khi tan học, chúng ta lại biến thành người phàm; khi đi học, chúng ta lại biến thành thánh hiền, sự thật chính là như vậy. Vĩnh viễn không rời giáo huấn trong kinh điển, như vậy quý vị vĩnh viễn là thánh hiền. Phật Bồ Tát ở đâu? Quý vị chính là Phật Bồ Tát, mọi người đều là Phật Bồ Tát, đây là hưởng thụ cao nhất của đời người. Cần thiết nhất là làm sao để đem những gì mình học được, ứng dụng trong cuộc sống hằng ngày, như vậy mới thật sự được lợi ích. Lợi ích đầu tiên là thân tâm mạnh khỏe, trí tuệ tăng trưởng, mọi việc như ý. Chúng ta vẫn chưa đạt được mục tiêu của tỳ kheo Pháp Tạng, ngài là sự sự vô ngại, cao hơn chúng ta.

Câu bên dưới: “Tức vì tuyên thuyết, tượng trưng Phật thuyết pháp, tất cả đều hiện ra, tượng trưng Đức Phật hiện cõi nước”. Hai câu này rất quan trọng, thầy giáo gặp được một học sinh tốt như thế, đây là đầy đủ viên mãn điều kiện truyền pháp. Trong Phật giáo chúng ta thường gọi là pháp tử, pháp tử của Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, đầy đủ điều kiện truyền pháp. Điều kiện truyền pháp này chính là ở trước nói: “Cao minh, chí nguyện sâu rộng”, đầy đủ điều kiện này, thầy hoan hỷ! Hy vọng mong cầu suốt cả đời chính là cầu người như vậy, đức hạnh cao siêu, trí tuệ chiếu thế gian, chí nguyện sâu rộng. Học trò như thế ngày nay gặp được, ngài lại đến thỉnh pháp, Đức Phật rất hoan hỷ! “Tức vì tuyên thuyết”, quý vị xem chữ tức này, lập tức nói với ngài, nói với ngài điều gì? Nói về 210 ức cõi nước của Chư Phật, ở trước là nói đến con số. “Công đức trang nghiêm thanh tịnh, tướng rộng lớn viên mãn”, giới thiệu điển hình cho ngài, thế giới của vị Phật nào, thế giới của vị Phật nào, nói với ngài 210 ức cõi nước Chư Phật. Không những nói với ngài, mà còn “theo tâm nguyện của ngài mà hiện ra cõi nước đó”. Đức Phật dùng thần lực khiến tất cả cõi nước của Chư Phật hiện ra, để Bồ Tát Pháp Tạng đều nhìn thấy. Ngày nay chúng ta nói, đưa quý vị đi khảo sát, học tập thực tế.

“Lúc nói pháp, trải qua ngàn ức năm”, Tự Tại Vương Như Lai nói pháp cho ngài, dạy ngài đi tham quan khảo sát cõi nước của Chư Phật, thời gian bao lâu? Ngàn ức kiếp. Đoạn kinh văn này không dài, chỉ có hai hàng, trong hai hàng này nói: 210 ức này không phải chữ số, mà tượng trưng sự viên mãn. Xem hết tất cả cõi nước của Chư Phật khắp biến pháp giới hư không giới, đều xem qua hết, không sót cõi nào. Thế giới Ta bà này của chúng ta ngài cũng đến xem, ngài xem rất kỹ.

Trong này có một tin tức bí mật, đó là gì? Phạm những cõi nước mà Đức Phật A Di Đà đến xem, đều có nhân duyên đặc biệt với Phật A Di Đà. Bởi vậy Phật A Di Đà là rộng kết thiện duyên, kết đến đâu? Kết tất cả cõi nước Chư Phật khắp biến pháp giới hư không giới, không sót một cõi nước nào. Điều này các cõi nước Phật khác đều không có. Các vị Phật khác sau khi thành Phật, liền hiện ra cõi nước của mình, những người có duyên với họ đều đến, nhưng không nhiều, đâu giống như Bồ Tát Pháp Tạng! Đây quả thật là không thể nghĩ bàn. Cho nên ngài nói hơn hẳn tất cả chư Phật, là thật không phải giả. Dựa vào điểm này chúng ta đã hiểu, ngài thật sự hơn hẳn tất cả.

Chúng ta xem chú giải của Hoàng Niệm Tổ: “Thế Gian Tự Tại Vương Phật tuyên thuyết thị hiện 210 ức cõi nước Chư Phật, công đức trang nghiêm, tướng rộng lớn viên mãn”. Nghiêm tịnh nghĩa là trang nghiêm thanh tịnh, viên là viên mãn, viên cũng có nghĩa là chu biến. “Thế tánh chu biến là viên, mãn nghĩa là đầy đủ, cho nên viên mãn cũng tức là viên mãn đầy đủ. Nên biết viên mãn, trong Tông Hoa Nghiêm chính là viên minh cụ đức”. Viên mãn quang minh đầy đủ vạn đức trang nghiêm, là ý này.

Thế giới Cực Lạc là nhờ những điều này tạo nên, không phải tưởng tượng ra. Không phải tỳ kheo Pháp Tạng tưởng tượng ra, cũng không phải Tự Tại Vương Phật thiết kế cho ngài, không phải. Ông đi xem thử cõi nước Chư Phật, ông sẽ biết thế giới hiện tại của chúng ta, chúng ta muốn sáng lập nên một sự nghiệp, cũng không ngoại lệ.

Mấy hôm nay có không ít đồng học đến thăm tôi, rất nhiều người đều muốn thành lập viện dưỡng lão, viện an dưỡng, việc tốt! Vì sao vậy? Vì người già rất đáng thương, không người chăm sóc. Xã hội hiện nay, vấn đề của người già, vấn đề của trẻ em, trẻ em lang thang cơ nhỡ. Hầu như mỗi quốc gia, đều rất chú ý điều này. Họ đến hỏi tôi, muốn thành lập viện dưỡng lão, việc tốt! Tôi khuyến khích họ làm, làm như thế nào? Tốt nhất là ra nước ngoài khảo sát, xem viện dưỡng lão người ta tổ chức như thế nào. Học theo tỳ kheo Pháp Tạng, nhớ những ưu điểm của họ, hy vọng chúng ta đều có. Khuyết điểm của người khác, chúng ta phớt bỏ, hy vọng chúng ta không có, như vậy là hơn hẳn họ. Như vậy viện dưỡng lão của quý vị có thể đứng hàng

đầu thế giới, làm một điển hình, một mô phạm. Khiến sự nghiệp phúc lợi người già trên toàn thế giới, đều học tập theo quý vị, điều này rất có ý nghĩa. Đây là vô lượng công đức, là việc tốt! Cho nên tôi giới thiệu với họ, thường đến nước ngoài tham quan khảo sát. Không tự mình đi xem, làm sao quý vị biết được?

Trong các buổi giảng, tôi cũng từng nói rất nhiều lần với quý vị, tôi rất quan tâm đối với sự nghiệp phúc lợi người già. Mỗi khi đến đâu, tôi không xem gì khác mà đến xem sự nghiệp phúc lợi người già ở quốc gia này. Khoảng trong 30 năm gần đây, tôi xem qua rất nhiều, tổ chức tốt nhất là ở Úc Châu. Sự nghiệp phúc lợi người già ở Úc Châu, đều là kinh doanh tư nhân, họ xem đây như một kiểu kinh doanh. Một công ty, bên dưới có bốn viện dưỡng lão, hoặc có sáu bảy viện dưỡng lão, nó làm thành xí nghiệp kinh doanh dây chuyền. Vì Úc Châu đất rộng người thưa, đất đai rất dễ có được, mà còn rất rẻ. Vì thế môi trường sống của người già, giống như công viên vậy. Trong đó cây cỏ hoa lá, cầu nhỏ nước chảy róc rách, quả thật hoàn cảnh rất tốt, quý vị ở đó cảm thấy rất thoải mái, nó đất rộng người hiếm.

Ở Mỹ không có điều kiện này, viện dưỡng lão trong đô thị lớn ở Mỹ là ở chung cư, nhà lầu mấy mươi tầng, không gian hoạt động chật hẹp. Nhưng Úc Châu rất tốt, sự nghiệp phúc lợi Úc Châu khiến chúng ta nhìn thấy rất hoan hỷ. Nó chỉ có một khuyết điểm, người già thiếu cuộc sống tinh thần. Phương diện vật chất chăm sóc rất chu đáo, có thể nói là không thiếu sót thứ gì. Có điều kiện sinh hoạt vật chất, nhưng không có tinh thần. Nhân viên phục vụ trong viện dưỡng lão đều rất tận tụy, quy định những việc họ cần làm, họ đều rất tròn trách nhiệm. Nhưng không có tâm hiếu thảo, không có tâm hiếu kính. Tức là nói họ chỉ làm tròn chức vụ của họ mà thôi, chỉ thiếu một chút là không có sự hiếu kính đối với người già.

Hèn gì hiện nay đối với cha mẹ đều bất hiếu, đối với người khác sao có thể sanh khởi tâm hiếu kính? Nếu có thể tiếp thu truyền thống xưa như giáo dục luân lý, đạo đức, nhân quả, như vậy sẽ vô cùng hoàn mỹ, chỉ thiếu điều này. Đặc biệt là giáo dục nhân quả, hiểu giáo dục nhân quả, tâm hiếu kính liền sanh khởi.

Khi tôi nói chuyện với những người phụ trách trong viện dưỡng lão, đều khuyên họ, từ viện trưởng của quý vị đến nhân viên, cần phải hiểu sự nghiệp này là sự nghiệp thần thánh hàng đầu trên toàn thế giới, cơ duyên này không dễ gặp được. Vì sao vậy? Vì ở đây quý vị tu được phước báo lớn! Đây là cơ hội tốt. Nếu quý vị hiểu biết về nhân quả, quý vị đối xử tốt với người già, coi họ như cha mẹ, đó là người ngày xưa, người bây giờ bất hiếu với cha mẹ. Có thể dạy tâm hiếu kính, tâm hiếu thuận, chí nguyện nuôi dưỡng cha mẹ. Khiến

những năm cuối cùng của các cụ luôn hoan hỷ, an vui, sống qua hết cuộc đời này, mà họ cho rằng đây là thời gian an vui mỹ mãn nhất. Quý vị có thể giúp họ điều này, nếu họ hoan hỷ an vui, tương lai đều được sanh lên cõi trời. Nếu ở đó tuy hoàn cảnh vật chất không thiếu thứ gì, nhưng không có người nói chuyện. Mỗi ngày ở đó ngồi ăn chờ chết, quý vị nói họ đau buồn biết bao, họ mang sự oán hận. Tâm oán hận tương lai chết đều đọa vào ba đường ác! Hay nói cách khác, dùng tâm thương yêu chăm sóc người già, là đưa các cụ từ ba đường ác đi đến cõi trời, quý vị nói sự nghiệp này thần thánh biết bao! Còn ai có thể sánh được với họ? Người học Phật, thì đưa họ đến thế giới Cực Lạc làm Phật. Viện dưỡng lão phải lấy điều này làm mục đích, làm phương hướng, viện dưỡng lão này có thể gọi là sự nghiệp của thánh hiền, sự nghiệp của Phật Bồ Tát.

Tôi rất hy vọng, có thể xuất hiện một viện dưỡng lão như thế, dạy học trong viện dưỡng lão, học viện truyền thống văn hóa, mọi người đều có thể tiếp thu giáo dục luân lý đạo đức nhân quả. Trong viện dưỡng lão có thể học giáo dục Tôn giáo, vì tín ngưỡng Tôn giáo của họ không giống nhau. Có thể xây dựng giáo đường trong viện dưỡng lão, viện tu đạo. Phật giáo thì có thể xây dựng chùa, niệm Phật đường. Họ tín ngưỡng Tôn giáo nào thì phải giúp họ, để họ được học tập cùng nhau, đây là điểm thí nghiệm của nền văn hóa đa nguyên. Bất đồng tôn giáo, bất đồng dân tộc, có thể sống cùng nhau một cách an vui hòa thuận, việc tốt!

Vì thế tôi hy vọng họ đến Úc Châu tham quan, tôi nói sau khi quý vị lên kế hoạch xong, tôi đi với quý vị, những người ở đó tôi đều quen. Sau khi khảo sát xong trở về nước, nếu trong nước có thể thêm vào nền giáo dục luân lý đạo đức nhân quả của Tôn giáo, sự nghiệp phúc lợi người già của quý vị sẽ đứng hàng đầu thế giới. Ai không muốn đến ở viện dưỡng lão của quý vị? Viện dưỡng lão của quý vị rất hưng thịnh.

Nhất định phải phát tâm đại từ bi, không được dùng nó làm thương nghiệp, làm thương nghiệp sẽ hạn chế quý vị, quý vị không có công đức. Vì sao vậy? Vì công đức của đã trở thành tiền tài của quý vị. Nếu như không kinh doanh nó như một loại thương nghiệp, tương lai quý vị được sanh lên cõi trời, làm thiên vương, quý vị sẽ làm Phật, làm Bồ Tát. Quả báo đó so với của cải ỨC VẠN CAO HƠN không biết bao nhiêu mà kể, không sánh được! Của cải ỨC VẠN CŨNG CÓ GIỚI HẠN, ĐẾ VƯƠNG CỦA NHÂN GIAN CŨNG KHÔNG PHẢI VIÊN MÃN, vì sao không đến cõi trời để làm thiên vương? Đại phạm thiên vương, Ma hê thủ la thiên vương, đều là người làm. Phước báo đó từ đâu mà có? Có thể tu được ở viện dưỡng lão, quý vị thành lập sự nghiệp phúc lợi người già có thể tu được phước báo đó, vì sao vậy? Vì một tấm gương tốt có thể dẫn dắt

toàn thế giới, quý vị nói sự nghiệp này có đáng để làm chăng? Bởi vậy cần phải phát tâm làm.

Tỳ kheo Pháp Tạng phát tâm xây dựng thế giới Cực Lạc, việc này khó khăn biết bao mà ngài đã thành công. Nếu quý vị phát tâm vì toàn thế giới, thành lập nên một viện dưỡng lão điển hình. Chư Phật Bồ Tát, long Thiên Thiện Thần đều đến giúp quý vị, đều giúp quý vị hoàn thành đại nguyện. Ở đây Hoàng Niệm Tổ tổng kết ý này, viên mãn trong Kinh Hoa Nghiêm gọi là: “Viên minh cụ đức”, đây là thật không phải giả.

Bên dưới nói rõ với chúng ta về con số “210 ức”. “Ở đây có nghi vấn rằng”, sợ có người nghi vấn, chắc chắn có nghi, vì sao? 210 ức, con số ngày không nhiều. Vô lượng vô biên cõi nước Chư Phật khắp biến pháp giới hư không giới, tỳ kheo Pháp Tạng mới xem được 210 ức cõi, còn rất nhiều cõi nước ngài chưa xem, đương nhiên có vấn đề này. “Nếu lúc Bồ Tát Pháp Tạng nhìn thấy chỉ giới hạn ở số lượng 210 ức cõi, vì sao lại nói nhiếp hết cõi Phật, đều có thể hơn hẳn vô số cõi nước Phật”, quý vị mới xem 210 ức cõi, sao có thể sánh với vô số? Cho nên trong kinh nói rất nhiều chữ số, đều không thể coi nó là số thật, như vậy là sai, nó chỉ mang tính biểu pháp.

Ví dụ trong Kinh Di Đà, dùng số bảy tượng trưng sự viên mãn, nó không phải là một chữ số, nghĩa là tượng trưng sự viên mãn. Bảy tượng trưng như thế nào? Bốn phương, trên dưới là sáu, thêm ở giữa nữa là bảy, số bảy tượng trưng như thế. Kinh Hoa Nghiêm dùng số mười làm tượng trưng, một đến mười, mười nhân mười là 100, một trăm nhân một trăm là một vạn. Nó dùng mười làm tượng trưng, tượng trưng sự viên mãn. Bộ kinh này giống với Kinh Hoa Nghiêm, bao hàm tất cả, trong này không những bao hàm ngũ thừa Phật pháp, mà Tông môn giáo môn, Hiền giáo mật giáo đều bao hàm hết. Cho nên ở trước chúng ta thấy Thập lục chánh sĩ, thập lục cũng là tượng trưng. Ở đây 210 ức nghĩa là 21, cũng là biểu pháp, Mật tông biểu trưng đại viên mãn.

Ở đây có giải thích: “Vấn đề này có hai đáp án”, có hai loại giải thích. “Thứ nhất, căn cứ ý của phẩm thế giới Hoa Tạng trong Kinh Hoa Nghiêm, cõi nước vô lượng, tất cả có 20 tầng, nó bao quanh vô số cõi, tức 210 số vi trần”, chú ý số vi trần ở dưới, số lượng này quá nhiều. “Trong kinh này cũng lấy số 210 cõi nước làm biểu thị, hợp với nghĩa của Hoa Nghiêm, tức hàm nhiếp vô lượng cõi nước khắp mười phương”. Vì trong Kinh Hoa Nghiêm có 210 ức số vi trần, số vi trần này không cách nào tính đếm được, đây là ý thứ nhất.

“Thứ hai, Đại Trí Độ Luận nói: Đòi trước lúc Phật A Di Đà làm tỳ kheo Pháp Tạng”. Đòi trước nghĩa là kiếp trước, khi chưa thành Phật, lúc mới xuất

gia là tỳ kheo Pháp Tạng. “Đức Phật đưa ngài đến khắp mười phương”, Phật ở đây là nói Thế Gian Tự Tại Vương Phật, đưa ngài đi, dẫn dắt ngài đến khắp mười phương. “Hiện thị cõi nước thanh tịnh”, cõi nước thanh tịnh này, trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta đã nhìn thấy. Trong Phẩm Thế Giới Thành Tự nói rằng: Cõi nước chư Phật có cõi nước thuần tịnh, có cõi nước tịnh uế tạp cư. Như thế giới Ta bà của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, ở đó có Tịnh độ, có uế độ. Lục đạo là uế độ, tứ thánh pháp giới là Tịnh độ, cõi báo của Phật là nhất chân pháp giới, cõi thật báo trang nghiêm. Như vậy vô số cõi nước khác nhau đều có, có cõi hoàn toàn uế, có cõi hoàn toàn tịnh. Đây đều là nguyên lực khác nhau khi còn ở trên nhân địa của Chư Phật Như Lai, nên biến tướng không giống nhau. Điều này chúng ta có thể lý giải được, phù hợp lớp tư duy biện chứng của logic.

Rất ít người có tư tưởng như Pháp Tạng, hầu như không ai tưởng tượng đến. Ngài muốn xây dựng một cõi báo mà ngũ thừa đều có thể vào, đích thực chưa ai nghĩ đến điều này. Ngũ thừa, cõi báo của mỗi người cư trú, thế giới Ta bà chúng ta cũng là cõi báo, mỗi người ở cõi báo của mình. Nguyên của tỳ kheo Pháp Tạng đích thực không giống nhau, khiến ngũ thừa bình đẳng, tất cả đều sống trong cõi thật báo, điều này rất khó được! Điều này so với các cõi nước thanh tịnh của Chư Phật thù thắng hơn nhiều. Cho nên ngài đi qua khắp mười phương, Tự Tại Vương Phật chỉ thị cho ngài cõi nước thanh tịnh. “Khiến ngài lựa chọn sự thanh tịnh vi diệu của cõi nước, để tự trang nghiêm nước mình”. Đây là dạy ngài, ông tự chọn, đến tham quan mỗi nơi, đi khảo sát mỗi nơi, ghi nhớ những gì tốt đẹp, tương lai trong quốc độ của ông đều có, những gì không tốt đều không có. Nói cách khác, cõi nước của ngài là tập hợp mọi tinh hoa trong tất cả cõi nước Chư Phật, như vậy mới hơn hẳn tất cả cõi nước khác. Không phải do bản thân suy nghĩ thiết kế, mà do quan sát, lựa chọn kỹ càng.

Bởi vậy ngày nay có người muốn thành lập viện dưỡng lão, chúng ta dùng phương pháp của tỳ kheo Pháp Tạng. Quý vị đến các nước trên thế giới để khảo sát, quý vị xem ưu điểm của người ta, chúng ta chọn, khuyết điểm của người khác, chúng ta sửa đổi nó, trở thành viện dưỡng lão tốt nhất trên thế giới. Tỳ kheo Pháp Tạng thành lập thế giới Cực Lạc, công đức không thể nghĩ bàn. Ở đây có người phát tâm bồ đề, thành lập một viện dưỡng lão, đây là đứng hàng đầu trên địa cầu, công đức của họ cũng không thể nghĩ bàn.

Phật pháp đại thừa luận tâm không luận sự, sự là thế giới Cực Lạc thành lập cho quý vị viện dưỡng lão, có lớn có nhỏ không giống nhau. Lý là tương đồng, tâm là giống nhau, cho nên công đức đều viên mãn. Đây là hạng người nào? Trong Phật pháp nói đó là người có đại trí tuệ, đại phước đức. Phật Bồ Tát thật, không phải giả, người phàm không làm được như thế. Cũng cần

chúng sanh có phước báo, nếu có Bồ Tát thị hiện đến, chúng sanh không có phước báo cũng đành chịu. Chúng sanh phải có phước, mới chiêu cảm Phật Bồ Tát đến thành tựu đại sự này.

“Do tư tưởng và ý trong kinh”, ý nghĩa trong kinh. “Lấy 210 ức cõi nước, tượng trưng cõi nước chư Phật khắp mười phương”, chính là ý này, đây là tượng trưng cõi nước Chư Phật khắp mười phương.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới: “Đối với việc nói về 210 ức cõi Phật là giới hạn cõi nước thanh tịnh, nhưng cũng bao hàm cả cõi uế chẳng?” Ở đây có hai ý: “Cổ đức căn cứ trong kinh văn, thiện ác của trời người, sự thô diệu của cõi nước”, có hai cách nói khác nhau. Trong Gia Tường Sớ nói: “210 ức cõi Phật, nhân thiện tuy có mạnh yếu khác nhau, nhưng quốc độ chiêu cảm được giống với sự ứng hiện thô diệu của quốc độ bảy báu. Thô nghĩa là lớn, diệu tức là đẹp”, tức là lớn và đẹp. “Chứng minh 210 ức cõi nước hiện ra đều là cõi nước đại thiện”.

“Theo ý của đại sư Gia Tường, những cõi nước hiện ra đều là tịnh”, những cõi nước hiện ra này, chư vị phải biết, là Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, có thể nói là dẫn dắt tỳ kheo Pháp Tạng_Ở đây gọi ngài là Bồ Tát Pháp Tạng, đi du lịch, đi tham quan du lịch để khảo sát. Những cõi nước hiện ra toàn là Tịnh độ, đều là Chư Phật_Ở đây chúng ta nói là cõi Tịnh vĩ đại tốt đẹp vi diệu, là nói đến ý này.

“Thứ hai”, ý thứ hai nói: “Cõi Tịnh và uế đều hiện ra”. Trong Tịnh Ảnh Sớ nói, hai Sớ này đều là của tổ sư Trung quốc. “Thô tức không tinh diệu, nói ác nói thô, khiến cho từ bỏ xa rời nó”. Giữa cái lấy và bỏ, cái này phải bỏ, phải viễn ly nó. “Nói thiện nói diệu, khiến tu tập theo nó”, ở đây có thiện có diệu, chúng ta phải cố gắng học tập, phải áp dụng. Đây là hai tư tưởng khác nhau. “Tức hiện ra 210 ức cõi nước Phật là có tịnh có uế. Các vị đại sư như Cảnh Hưng, Nghĩa Tịch, Huyền Nhất, Vọng Tây cũng đều nói cả Tịnh và uế”. Những đại sư này đều là Tổ sư của Tịnh độ tông Nhật Bản, tư tưởng của họ có Tịnh có uế, không phải hoàn toàn là Tịnh độ.

Hoàn toàn là Tịnh độ, chỉ là một phần mà quý vị khảo sát được, nhìn thấy được, không phải viên mãn. Nếu nói đã thấy hết tất cả cõi nước Chư Phật, đương nhiên trong này có Tịnh có uế. Có thuần tịnh không có uế độ, có thuần uế không có tịnh độ, đây đều là tâm từ bi của Chư Phật Bồ Tát, nguyện của mỗi người không giống nhau. Vì sao hoàn toàn là cõi uế? Cõi uế giúp chúng sanh tạo nghiệp tiêu trừ nghiệp chướng, tất cả là do tâm từ bi.

Trong kinh điển đại thừa, chúng ta học bao nhiêu năm như thế đã hiểu. Lấy lục đạo mà nói, chúng sanh tạo thiện ác không giống nhau, trong tự tánh

không có thiện ác, điều này chư vị phải biết. Ác là nghiệp chướng, thiện cũng là nghiệp chướng, chướng điều gì? Chướng ngại quý vị minh tâm kiến tánh, chướng ngại quý vị chứng đại bát niết bàn, nó đều là nghiệp chướng, tất cả đều phải đoạn tận.

Quý vị xem trong kinh Đức Phật nói với chúng ta, phàm phu thành Phật như thế nào? Buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước. Trong khởi tâm động niệm có thiện ác, trong phân biệt cũng có thiện ác, trong chấp trước cũng có thiện ác, tất cả đều phải buông bỏ! Trong tự tánh không có thiện ác, trong tự tánh không có thị phi, trong tự tánh không có thật giả. Phàm những gì tương đối, trong tự tánh đều không tìm thấy, phải biết điều này. Nếu muốn minh tâm kiến tánh, quý vị phải buông bỏ triệt để. Do đó chúng ta hiểu ba đường ác để làm gì? Để tiêu ác nghiệp, ác nghiệp của quý vị tiêu ở đó. Ba đường thiện tiêu nghiệp thiện, thiện nghiệp cũng phải tiêu, như vậy mới có thể vượt ra khỏi lục đạo. Nếu không tiêu trừ thiện ác nghiệp, không thể ra khỏi luân hồi lục đạo.

Cho nên A la hán đoạn tận tất cả kiến tư phiền não, đây là tiêu thiện ác nghiệp. Họ rời khỏi luân hồi lục đạo đến tứ thánh pháp giới, trong tứ thánh pháp giới có thiện ác chăng? Cũng có, nhưng nhẹ hơn nhiều so với lục đạo. Dù nhẹ cũng không được, nhẹ cũng làm chướng ngại việc kiến tánh. Cho nên lục đạo tiêu nghiệp nặng, tứ thánh pháp giới tiêu nghiệp nhẹ. Tiêu trừ tất cả là siêu việt mười pháp giới, như vậy mới trú trong cõi thật báo trang nghiêm của Chư Phật Như Lai. Thật ra cõi thật báo của Chư Phật Như Lai, chính là cõi thật báo của chính mình, nhất định phải biết điều này. Đến lúc đó quý vị sẽ biết, chúng sanh và Phật không hai, chúng sanh và Phật là nhất thể, không có phân biệt. Còn Phật, còn chúng sanh tức là hai, đến khi đó ý niệm này không sanh khởi. Sanh ý niệm này là ở trong mười pháp giới, sẽ có ý niệm này. Ở trong cõi thật báo trang nghiêm, tuyệt đối không có ý niệm này. Như vậy mới gọi là pháp giới thanh tịnh, pháp giới bình đẳng, trên đề kinh này là thanh tịnh bình đẳng giác. Không thể không biết điều này.

“Trong Kinh Bi Hoa nói, hiện ra các cõi nước Phật, hoặc có thể giới nghiêm tịnh tốt đẹp, cho đến có thể giới có đại hỏa tai, là vì chúng minh trong này có cõi uế”. Kinh Bi Hoa cũng nói rất nhiều về thế giới Cực Lạc, thông thường người tu học Tịnh độ, đa số đều đã đọc bộ kinh này. Đoạn kinh văn này trong Kinh Bi Hoa chúng minh có cõi uế, vì sao vậy? Vì có hỏa hoạn lớn, điều này nói rõ nó không phải thế giới thanh tịnh. Có nước, có lửa, có gió, trong Phật pháp gọi đây là tam tai. Cho nên ba tai tám nạn, đây là cõi uế. “Hiện ra những cõi Phật đó, có báo có hóa”, nghĩa là có cõi báo, có cõi hóa.

“Kinh Bi Hoa nói: Hoặc có thể giới thuần là Bồ Tát khắp đầy cõi nước, không có tên của Thanh văn, Duyên giác, là cõi báo của báo Phật”. Điều này chúng ta cũng thấy trong Kinh Hoa Nghiêm, hoàn toàn tương đồng với tư tưởng này. “Hoặc có thể giới thanh tịnh vi diệu, không có ác trược, tức là cõi Tịnh của hóa Phật”. Thông thường gọi cõi Tịnh của hóa Phật, chính là tứ pháp giới ở trên của mười pháp giới: Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, Phật. Đây là Tịnh độ của hóa Phật.

“Lúc đó Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, ứng hiện cõi nước này là chỉ tâm nguyện của tỳ kheo Pháp Tạng, đem 210 ức cõi Phật này, cõi báo, cõi hóa, cõi tịnh, cõi uế, tướng của các cõi đều hiện ra”. Dùng thần lực của Phật, đem tình huống của mười phương thế giới, thị hiện hoàn toàn trước mặt ngài, ngài đều nhìn thấy hết, “khiến ngài được thấy”. “Lúc nói pháp, trải qua ngàn ức kiếp. Đây là tượng trưng lúc nói pháp hiện sự an tường vô tận của cõi nước, cũng hiển thị thời gian dài ngắn vô ngại”. Ở trong cảnh giới này thời gian không có, chúng ta đều biết thời gian và không gian không phải thật, hiện nay các nhà khoa học đã chứng minh. Nếu chúng ta đột phá tầng không gian, cảnh giới này liền hiện tiền. Cho nên ngày xưa những người tu hành, chỉ cần thành tựu định công, họ liền nhìn thấy. Cảnh giới trong định, không có tầng không gian và thời gian.

Bởi vậy khi đức Phật còn tại thế, Bà la môn thời Ấn độ cổ lấy nó làm tượng trưng. Thật ra Ấn độ có rất nhiều Tôn giáo, hầu như mỗi Tôn giáo học phái, họ đều thích tu Thiền định. Trong kinh Phật nói tứ thiên bát định, là của Bà la môn giáo, bây giờ gọi là đạo hindu, tiền thân của nó là đạo Bà la môn. Nếu họ tu đến định thứ tám, cấp bậc của định này từ sơ thiên, nhị thiên, tam thiên, tứ thiên, cao hơn nữa là tứ không định, tất cả có tám bậc. Đến sơ thiên, trời sơ thiên trở xuống không có tầng không gian, họ hoàn toàn có thể nhìn thấy, nhưng họ không thấy được ở trên. Nếu định công đến định thứ tám, họ nhìn thấy toàn bộ mọi việc trong lục đạo. Chúng ta phải biết, luân hồi lục đạo không phải Đức Phật nói, là Bà la môn giáo nói, nói rất tường tận. Vì sao vậy? Vì họ thấy được. Thời gian không còn, quá khứ và vị lai không còn, quá khứ và vị lai đều hiện ngay trước mắt, quý vị đều thấy hết. Không gian không có, nói cho chur vị biết, khoảng cách cũng không có. Thời gian không có, tức không có trước sau. Biên pháp giới hư không giới ở đâu? Ở ngay tại đây.

Thế Gian Tự Tại Vương Phật dẫn dắt tỳ kheo Pháp Tạng, quan sát vô lượng vô biên cõi nước Chư Phật khắp biên pháp giới hư không giới. Không rời khỏi buổi giảng, không rời khỏi chỗ ngồi của ngài, nhưng đều thấy hết hoàn toàn. Việc này ngày xưa nói là điều không thể, bây giờ chúng ta biết là có thể. Vì sao vậy? Xem Ti vi là biết, chúng ta cứ ngồi yên ở đó, nhưng toàn thế giới đều xem được, mở kênh truyền hình là thấy hết tất cả. Vì không có

thời gian và không gian, tất cả đều nhìn thấy. Ti vi của chúng ta không cách nào sánh được, vì chúng ta phải dùng máy móc thiết bị, họ không cần đến. Những gì chúng ta thấy được là từ trên hình ảnh, người ta nhìn thấy giống như thật vậy, cảnh giới này không thể nghĩ bàn. Trong kinh Đức Phật nói rất nhiều, thật may mắn là 3000 năm sau, các nhà khoa học hiện đại đã chứng minh điều này, là thật không phải giả. Cho nên tôi có lý do tin rằng, 20 năm, nhiều nhất là 30 năm, Phật giáo ở thế gian này không còn gọi là Tôn giáo, mà gọi là khoa học. Phật giáo là khoa học, khoa học của Phật giáo. Giống như ông Phương Đông Mỹ nói, là đỉnh cao nhất của khoa học thế giới, đã được các nhà khoa học chứng minh, không còn nói Phật giáo là mê tín. Đáng tiếc là kinh điển trong văn tự nước ngoài, phiên dịch không hay bằng tiếng Trung, vì sao vậy? Điều này trước đây thầy Lý nói với tôi: Phật giáo truyền đến Trung quốc, các bậc đại đức tham gia phiên dịch_Thầy Lý nói, quả vị thấp nhất là tam quả A na hàm, tam quả trở lên! Trên tam quả là tứ quả A la hán, cao hơn nữa là Bồ Tát, còn có cổ Phật tái sanh đến tham gia hội dịch kinh này. Vì thế phiên dịch không sai, chúng ta phải tin điều này. Họ không phải phạm phu, phạm phu không làm được điều này! Từng câu từng chữ trong kinh điển ý nghĩa vô cầu thâm thúy, vì sao người thường chúng ta không nhận ra? Không nhận ra vì không có tâm tôn kính đối với nó, điều này rất quan trọng.

Đại sư Ấn Quang nói rất hay: Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích. Điều này trong kinh điển rất rõ ràng, một phần thành kính quý vị có thể nhận ra một phần ý nghĩa, mười phần thành kính quý vị nhận ra mười phần ý nghĩa, không giống nhau! Vì sao kinh điển có sự kỳ diệu như thế? Không có gì khác, vì kinh điển là từ trong tự tánh hiển lộ ra. Tự tánh không có gì cả, không thành lập một pháp nào. Quý vị thành kính đến cực điểm sẽ kiến tánh, minh tâm kiến tánh. Sau khi minh tâm kiến tánh, mỗi chữ là vô lượng nghĩa. Cho nên tất cả pháp thế xuất thế gian, phải cầu từ trong sự cung kính, như vậy mới có thể cầu được. Tâm trôi nổi không cầu được, nếu coi thường cổ nhân, càng không cầu được, quý vị hoàn toàn không có nhân duyên.

Nếu quý vị nói Phật giáo là Tôn giáo, là mê tín, Phật Bồ Tát đến giảng kinh thuyết pháp, quý vị cũng nghe không hiểu, quý vị cũng bài xích. Đây cũng chưa rời khỏi một cương lĩnh chung của kinh điển: “tất cả pháp từ tâm tướng sanh”, không rời khỏi cương lĩnh này. Cho nên trong Phật pháp quý vị nghĩ biết bao nhiêu điều, không cần hỏi người khác, hỏi bản thân quý vị có mấy phần tâm cung kính, thì có thể đạt được mấy phần, mở Kinh điển ra sẽ hiểu.

Khi chúng tôi mới học Phật, đặc biệt là lúc mới học giảng kinh. Thầy dạy chúng tôi, khi lên bục giảng mở kinh ra, cảm thấy không có gì để nói. Tham

khảo chú giải của người khác, giảng những điều này. Học thời gian lâu, mười năm, 20 năm, 30 năm đem kinh này ra giảng lại, cảm thấy trong này có rất nhiều ý nghĩa. Học 50 năm, 60 năm sau xem lại kinh này, cảm thấy ý nghĩa trong đó nói hoài không hết. Vẫn là một bộ kinh này, không thay đổi, vì sao vậy? Vì tâm cung kính mỗi năm càng tăng trưởng, cung kính Phật, cung kính đối với kinh điển, cung kính đối với chính mình. Đối với người, đối với sự, đối với vật, tất cả đều khởi tâm cung kính, như vậy sao giống nhau được! Đây là gì? Ngày càng gần với pháp tánh. Cổ nhân thường nói: Tánh người vốn thiện, ngày càng tiếp cận với tánh người vốn thiện. Nếu không cung kính, không cung kính tức ngày càng xa với tánh người vốn thiện, khoảng cách ngày càng xa, như vậy quý vị hoàn toàn không hiểu được. Hiểu được đạo lý này, mới biết nền tảng của pháp thể xuất thế gian nghĩa là hiếu kính. Hiếu dưỡng cha mẹ, tôn kính sư trưởng, điều này quan trọng.

Mở đầu Lễ Ký là dạy về kính. “Khúc Lễ viết: vô bất kính”. Câu đầu tiên trong mười nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền là “Lễ kính Chư Phật”. Quý vị xem Lễ Ký là pháp thể gian, Hoa Nghiêm là pháp xuất thế gian, thể xuất thế gian đều đặt lễ kính lên hàng đầu.

Nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của tu học Tịnh độ tông là Tịnh Nghiệp Tam Phước, Tịnh Nghiệp Tam Phước không hạn định là Tịnh độ tông, ở sau nó có một câu nói rất hay. Nói Tịnh Nghiệp Tam Phước này là “Tịnh nghiệp chánh nhân của ba đời Chư Phật”, như vậy chúng ta sẽ hiểu ba điều 11 câu này, là nguyên tắc chỉ đạo chung của tất cả Bồ Tát trong mười phương ba đời tu hành đến thành Phật, quý vị xem nó quan trọng biết bao!

Hai câu trước trong điều thứ nhất: “Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng”, chúng ta biết đây là nền tảng của tất cả thiện pháp xuất thế gian. Nếu một người không hiếu thân tôn sư, tất cả những gì họ có, dù đức hạnh thù thắng đến đâu, đều không thể thành lập, vì sao vậy? Vì họ không có nền tảng, không có gốc! Không có nền tảng thì không đáng để học theo, không thể làm tấm gương cho chúng sanh trong thế gian. Có gốc có rễ, họ không có sự nghiệp nào cả, nhưng đáng cho người học theo.

Chúng ta xem Nhị Thập Tứ Hiếu, trong này có rất nhiều hiếu tử, trong đời không có thành tựu sự nghiệp gì huy hoàng, vì sao vẫn đưa họ vào sách giáo khoa để dạy người đời sau? Vì họ có nền tảng, gốc rễ, chúng ta không thể không biết đạo lý này.

Mở đầu Lễ Ký đã chỉ ra khuyết điểm của chúng ta, khuyết điểm này là bệnh chung, chúng ta đều có. Nếu muốn tu đức, phải đoạn trừ khuyết điểm này. Thứ nhất là ngạo mạn, ngạo mạn mỗi người đều có, người nào nói tôi

không có ngạo mạn, đó chính là ngạo mạn của họ. Nếu không có ngạo mạn, ít nhất quý vị là A la hán, A la hán vẫn còn tập khí ngạo mạn. Ngạo mạn đã đoạn, nhưng vẫn còn tập khí, quý vị phải biết, nó rất khó đoạn. Vì sao có ngạo mạn? Ngạo mạn từ đâu mà có? Trong Phật pháp nói, tham sân si mạn nghi gọi là câu sanh phiền não, nó có cùng một lúc với nguồn gốc của sinh mạng. Hay nói cách khác, bắt đầu từ ngày có chúng ta, ngạo mạn đã cùng theo đến, đây là gì? Trong bát thức gọi là Mạt na thức, Mạt na thức nghĩa là chính mình, bốn đại phiền não thường tương tùy. Mạt na thức, thứ nhất là ngã kiến, ngã kiến là gì? Ngã kiến chính là cái ta, có chấp trước, có ý niệm về cái ta. Chấp trước điều gì là ta? Chấp trước A lại da là một phần của kiến tướng. Tướng phần, kiến phần của A lại da là toàn thể vũ trụ, một phần trong toàn thể vũ trụ.

Trong kinh điển, Đức Phật ví A lại da như biển lớn, vậy bọt nước trên mặt nước là gì? Nghĩa là bọt nước nhỏ trong biển cả, chấp trước bọt nước này là ta, bọt nước kia không phải ta. Chỉ chấp trước một phần, mỗi người chấp trước một phần. Khi nào giác ngộ, giác ngộ bọt nước liền vỡ tan, vỡ tan mới biết biển cả là chính mình, khi chưa vỡ tan vẫn không biết, không biết biển pháp giới hư không giới với mình là nhất thể. Sau khi nó tan vỡ, biết vạn sự vạn vật khắp biển pháp giới hư không giới với mình là nhất thể, như vậy tức quý vị đã chứng được pháp thân, đây là pháp thân. Chứng được pháp thân là Phật, pháp thân Bồ Tát, Hoa Nghiêm sơ trụ trở lên chứng được, nghĩa là bọt nước đã vỡ tan. Không còn chấp trước một phần của A lại da là ta, không còn chấp trước, quả thật là vô ngã.

Đồng thời khởi lên với nó là ngã ái, ngã ái nghĩa là tham. Ngã mạn, ngã mạn tức là sân nhuế, ngạo mạn là một phần của sân nhuế. Ngã si, quý vị xem ngã ái là tham, ngã mạn là sân, ngã si, tham sân si và cái ta xuất hiện cùng một lúc, bốn đại phiền não của Mạt na thường tương tùy. Đến khi quý vị chuyển thức thành trí, những thứ này không còn. Chuyển Mạt na thức thành bình đẳng tánh trí, chuyển đệ lục ý thức thành diệu quan sát trí. Hai thứ này là chuyển về nhân, tu hành chơn chánh nên hạ công phu ở đây. Khi thức thứ sáu thức bảy chuyển, năm thức trước cũng đồng thời chuyển theo thức thứ tám, đây gọi là chuyển về quả, còn ở trước là chuyển về nhân. Nhân vừa chuyển, nó liền liên đới chuyển. A lại da thành đại viên cảnh trí, A lại da là gì? Chính là tự tánh thanh tịnh viên minh thể. Năm thức trước chuyển thành thành sở tác trí, thành sở tác trí là gì? Là đức năng. Quý vị có năng lực, tất cả chúng sanh khắp biển pháp giới hư không giới có cảm, quý vị có năng lực ứng, cảm ứng đạo giao. Đáng dùng thân gì để độ thoát, quý vị có thể thị hiện thân đó. Hiện thân không phải ý của mình, bản thân không có khởi tâm động niệm,

thân đó hiện như thế nào? Thân đó là tùy theo tâm chúng sanh mà ứng hiện ra như thế, điều này chúng ta nhất định phải biết.

Quý vị phải biết, bây giờ chúng ta đang là phàm phu, có người thấy Phật, thấy Bồ Tát, thấy thần, thấy quỷ, đều là đạo lý này, là do tự tâm chúng ta biến hiện ra. Phải dùng thái độ nào để ứng phó sự việc này? Trong kinh Đức Phật nói rất hay: “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng”, quý vị đừng để trong lòng, đừng quan tâm nó. Cảnh giới trong Kinh Lăng Nghiêm thật tuyệt, nếu quý vị để ý đến nó là sai, là quý vị mê muội. Hiểu được đạo lý này, đây cũng là bệnh chung của người thế gian, tìm cách tránh dữ. Người khác quốc gia, người khác dân tộc, người khác tín ngưỡng, nhưng điều này có giống chẳng? Điều này giống, đều biết tìm cách tránh dữ. Tránh dữ họa phước từ đâu đến? Từ tâm tưởng sanh, quý vị có thể tránh được chẳng? Không tránh được, như thế nào mới được? Vấn đề này không cần hỏi người khác, hỏi thần, hỏi quỷ, hỏi Bồ Tát, hỏi Phật, hỏi thần tiên, hỏi thông linh đều không linh. Có một người linh nhất, đó là hỏi chính mình, bản thân mình linh nhất, vì sao vậy? Vì tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, hỏi tâm tưởng của quý vị. Nếu tâm tưởng thuần chánh, quý vị không gặp thiên tai. Nếu tâm tưởng ý niệm của quý vị bất chánh, điều gì bất chánh? Tham sân si mạn nghi là bất chánh, sát đạo dâm vọng là bất chánh, tự tư tự lợi là bất chánh. Trong tâm có những ý niệm này, như vậy là có thiên tai, có họa hoạn. Họa hoạn cá nhân chính là nhiều bệnh, nhiều phiền não, mọi việc không vừa lòng, đây là tai họa cá nhân. Tai họa cộng nghiệp, bây giờ gọi là thiên tai tự nhiên. Cũng có nhân họa, nhân họa là chiến tranh. Chiến tranh thời nay mọi người đều biết, nếu chiến tranh bộc phát, chiến tranh thế giới lần thứ ba là vũ khí hạt nhân hóa học, toàn bộ thế giới bị hủy diệt, đây là nhân họa! Vì thế đều phải hỏi tâm chúng ta, khởi tâm động niệm thuần tịnh thuần thiện, quý vị là đại kiết đại lợi, không gặp bất kỳ tai họa gì. Đừng hỏi người khác, hỏi chính bản thân mình. Vì sao vậy? Trong kinh Đức Phật nói hai câu chân ngôn: “Tướng tùy tâm chuyển”, đây là liên quan đến cá nhân, tránh dữ họa phước của cá nhân mình, là do tâm chúng ta làm chủ, cho nên con người không thể không có thiện tâm. Con người có thiện tâm, quý vị liền cảm ứng với thiện, cảm ứng với Phật Bồ Tát, cảm ứng với thiện thân. Tâm bất thiện, cảm ứng với ma, cảm ứng với yêu ma quỷ quái. Chúng ta hiểu đạo lý này, vấn đề hoàn toàn được giải quyết.

Học Phật phải tin vào lời dạy của Phật, tin lời dạy của thánh nhân, không được có chút hoài nghi nào. Vì sao vậy? Vì thánh hiền, Phật Bồ Tát, hành trì của họ, ngôn ngữ của họ hoàn toàn từ trong tự tánh hiển lộ ra, lời của họ là chân ngôn!

“Đừng để ngạo mạn tăng trưởng, đừng phóng túng tham dục”. Phàm phu đương nhiên có dục vọng tài sắc danh thực thù, nhưng phải dừng lại đúng

mức, không được quá đáng. Quá đáng, tai họa liền theo đến. Nếu giữ được tiêu chuẩn này, đây chính là giới luật. Ta tuyệt đối không quá đà, như vậy sự hưởng thụ của chúng ta là bình thường. “Không được mẫn chí, không được vui tột cùng”, vui tột cùng sanh bi ai, luôn luôn biết cách tiết chế, nghĩa là tuyệt đối không được quá đáng.

Ham muốn lớn nhất của con người là tài và sắc, cho nên thánh nhân dạy chúng ta: “Lâm tài vô cầu đắc”, của cải để trước mắt, phải nghĩ xem mình có đáng được hưởng chăng, không đáng được thì không được lấy, lấy sẽ ra sao? Tai họa liền theo đến. Nếu như quý vị đáng được nó thì không sao, đó là phước phần của quý vị. Nếu không đáng được nó, sẽ chiêu cảm lấy tai họa! Không phải việc tốt. “Lâm nạn vô cầu miễn”, câu này càng quan trọng. Thiên tai trước mắt, nếu là cộng nghiệp thì không sao tránh khỏi, chân thành niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, không phải giải quyết được vấn đề rồi ư? Đối với thế gian này không còn chút tham luyến nào, như vậy là đúng, chính xác.

Cho nên trong kinh điển Đức Phật dạy cho chúng ta, thị hiện cho chúng ta thấy, đều là gọi mở, khai thị cho chúng ta. Quý vị quan sát tường tận, sẽ học được rất nhiều điều trong này.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Hết tập 185